

Số: 25/2010/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 04 tháng 6 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm, thông tin được đăng trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút;

Căn cứ Thông tư số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Bộ Văn hóa Thông tin - Bộ Tài chính hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm, thông tin được đăng trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày và đăng trên Báo Cần Thơ chậm nhất sau 05 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, Ban ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- VPCP (HN-TPHCM);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Tài chính;
- Bộ TT&TT;
- TT.Thành ủy, TT.HĐND thành phố,
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UBMTTQ và các Đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Website Chính phủ;
- Đài PT và TH Cần Thơ;
- Báo Cần Thơ;
- Văn phòng UBND thành phố (3B);
- Trung tâm Công báo; Trung tâm Lưu trữ;
- Lưu: VT.TĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
(đã ký)  
Trần Thanh Mẫn**

**QUY ĐỊNH**

**Về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm, thông tin được đăng trên  
Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2010/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2010  
của Ủy ban nhân dân thành phố)

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:**

Văn bản này quy định chế độ nhuận bút trả cho tác giả hoặc đồng tác giả (sau đây gọi chung là tác giả) có tác phẩm được đăng trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ (bao gồm cả website thành phần của các sở, ngành, quận, huyện) và thù lao cho những người thực hiện công tác biên tập tác phẩm đăng trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng:**

Chế độ nhuận bút, thù lao này được áp dụng đối với các tác phẩm, bài viết, tin viết, tin, bài dịch ngược, bài dịch xuôi, bài phỏng vấn, ảnh minh họa cho bài viết, trả lời chính sách, pháp luật và các thông tin khác được đăng trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ.

Đối với tác phẩm khai thác từ trang thông tin điện tử thành phố Cần Thơ không thuộc đối tượng áp dụng của Quy định này.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ:**

Trong văn bản này, thuật ngữ được hiểu như sau:

1. Nhuận bút là khoản tiền do Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử của thành phố Cần Thơ (sau đây gọi là Ban biên tập) trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm khi tác phẩm được đăng trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố Cần Thơ.

2. Thù lao là khoản tiền do Ban biên tập trả cho người thực hiện công việc biên tập tác phẩm được đăng trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố Cần Thơ.

3. Tin, bài dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt Nam gọi là dịch xuôi.

4. Tin, bài dịch từ tiếng Việt Nam sang tiếng nước ngoài gọi là dịch ngược.

5. Một trang giấy A4 là một trang có số từ tương đương từ 500 - 600 từ, chữ thường, cỡ chữ 14.

**Điều 4. Đối tượng hưởng nhuận bút và thù lao:**

1. Đối tượng hưởng nhuận bút là tác giả, chủ sở hữu có tác phẩm được đăng trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố Cần Thơ; người thuộc cơ quan báo chí sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn) sáng tạo tác phẩm ngoài nhiệm vụ được giao (được hưởng nhuận bút 100%); người sưu tầm, cung cấp tác phẩm, văn bản, tài liệu theo quy định tại Điều 748 Bộ luật Dân sự như: tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian; văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó; tin tức thời sự thuần túy đưa tin.

2. Đối tượng hưởng thù lao là người thực hiện công việc biên tập tác phẩm được đăng trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố Cần Thơ.

**Điều 5. Quỹ nhuận bút:**

1. Quỹ nhuận bút dùng để trả nhuận bút và thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố Cần Thơ do Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ giao cho Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Hàng năm, căn cứ vào số thực chi Quỹ nhuận bút năm trước và kế hoạch hoạt động của năm sau, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và Ban biên tập lập dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc lập dự toán, quản lý và quyết toán Quỹ nhuận bút được quyết toán theo quy định của pháp luật.

4. Đối với website của sở, ngành, quận, huyện, nhuận bút được chi trả từ kinh phí của đơn vị.

#### **Điều 6. Nguyên tắc chi trả nhuận bút và thù lao:**

1. Mức nhuận bút và thù lao đối với tác phẩm, thông tin được đăng trên Cổng Thông tin điện tử của thành phố Cần Thơ do Trường Ban biên tập quyết định theo quy định của chế độ này.

2. Hàng tháng, căn cứ vào quyết định chi trả nhuận bút và thù lao được duyệt, Ban biên tập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông được ủy quyền thanh toán cho đối tượng được hưởng.

3. Mức chi trả nhuận bút phải căn cứ vào thể loại tác phẩm, hiệu quả kinh tế - xã hội của tác phẩm, đồng thời khuyến khích hoạt động sáng tạo của tác giả.

#### **Điều 7. Những quy định khác:**

1. Bài viết được tính theo trang giấy A4.

2. Tin viết, giải đáp chính sách pháp luật được tính theo ½ trang giấy A4.

3. Một bài, tin từ 100 đến 350 từ được tính bằng ½ trang giấy A4.

4. Một bài, tin từ 350 đến dưới 600 từ được tính tròn bằng 1 trang giấy A4.

## **CHƯƠNG II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CHI NHUẬN BÚT, THÙ LAO**

#### **Điều 8. Phân loại tác phẩm:**

Tác phẩm được phân loại theo các nhóm: bài viết, tin viết, tin bài dịch xuôi, tin bài dịch ngược, bài phỏng vấn, ảnh minh họa cho bài viết, trả lời chính sách, pháp luật.

1. Bài viết: Có sự tổng hợp, so sánh, nghiên cứu, phát hiện vấn đề mới, sử dụng từ ngữ chuyên môn súc tích, rõ ràng, dễ hiểu.

2. Tin viết: phản ánh, tường thuật sự kiện, ngắn gọn, sử dụng từ ngữ chuyên môn súc tích, rõ ràng, dễ hiểu.

3. Tin, bài dịch xuôi: dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng nước ngoài liên quan, có lựa chọn thông tin, sắp xếp nội dung phù hợp.

4. Tin, bài dịch ngược: dịch tổng thuật từ một hay nhiều nguồn tin tiếng Việt liên quan, có lựa chọn thông tin, sắp xếp nội dung phù hợp.

5. Đối với các loại ảnh minh họa: là ảnh chụp có chất lượng tốt, minh họa rõ nét cho tin, bài được đăng.

6. Bài phỏng vấn: chủ đề bài phỏng vấn đề cập đến vấn đề xã hội đang được quan tâm, nội dung câu hỏi và câu trả lời ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ ý, thể hiện quan điểm chính thống, nhất quán của cơ quan nhà nước về vấn đề được phỏng vấn.

7. Trả lời chính sách, pháp luật: trả lời những câu hỏi của bạn đọc về chính sách pháp luật của nhà nước.

#### **Điều 9. Hệ số nhuận bút đối với tác phẩm:**

1. Áp dụng khung hệ số nhuận bút đối với từng loại tác phẩm theo Điều 8 của Quy định này:

<b>STT</b>	<b>Thể loại</b>	<b>Hệ số</b>	<b>Đơn vị tính</b>
1	Bài viết	02 - 03	01 trang giấy A4
2	Tin viết	01 - 1,5	½ trang giấy A4
3	Bài dịch xuôi	01 - 02	01 trang giấy A4
4	Tin dịch xuôi	0,6	½ trang giấy A4

5	Bài dịch ngược	1,2 - 02	01 trang giấy A4
6	Tin dịch ngược	0,8	½ trang giấy A4
7	Ảnh	0,5 - 01	01 ảnh
8	Bài phỏng vấn	1,5 - 03	01 trang giấy A4
9	Giải đáp pháp luật	01 - 1,5	½ trang giấy A4

2. Tác giả của tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm khoản nhuận bút khuyến khích bằng 10 - 20% nhuận bút của tác phẩm đó; tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số này viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số khác được trả nhuận bút bằng 150% tổng nhuận bút của bài viết tương ứng bằng tiếng Việt.

3. Đối với tác phẩm viết thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên tự thỏa thuận.

4. Các trường hợp tác giả của tác phẩm được thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng nhuận bút khuyến khích, mức nhuận bút khuyến khích do Trường Ban biên tập quyết định, nhưng tối đa không vượt mức nhuận bút của tác phẩm được hưởng đối với tác phẩm tương ứng.

5. Nhuận bút đối với tin, bài dịch chỉ được áp dụng trong trường hợp cần thiết khi Cổng Thông tin phải thuê biên dịch từ bên ngoài, không áp dụng đối với biên dịch là thành viên của Ban biên tập.

#### **Điều 10. Cách tính tổng nhuận bút:**

$$\text{Tổng nhuận bút} = \left. \begin{array}{l} \text{Giá trị một} \\ \text{đơn vị hệ số} \\ \text{nhuận bút} \end{array} \right\} \times \left. \begin{array}{l} \text{Hệ số} \\ \text{nhuận bút/} \\ \text{1 đơn vị} \end{array} \right\} \times \left. \begin{array}{l} \text{Số} \\ \text{đơn vị} \\ \text{tính} \end{array} \right\}$$

Trong đó giá trị 1 đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức lương tối thiểu do nhà nước quy định.

#### **Điều 11. Thù lao:**

1. Tác phẩm được biên tập lại từ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính hoặc tài liệu khác đã được công bố ở các cuộc hội thảo, hội nghị: được trả thù lao bằng 50% mức hệ số tương ứng tại Điều 9.

2. Thành viên Ban biên tập, bộ phận giúp việc của Ban biên tập được hưởng thù lao như sau:

- Duyệt tác phẩm hưởng tương đương 10% tiền nhuận bút.
- Cập nhật, sưu tầm tác phẩm hưởng tương đương 5% tiền nhuận bút, tác giả (người cung cấp) hưởng 85% tiền nhuận bút.

### **CHƯƠNG III**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện:**

1. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy định này.

2. Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử thành phố, Ban biên tập các trang Thông tin điện tử thành phần thực hiện việc thanh toán tiền nhuận bút, thù lao hàng tháng cho đối tượng được hưởng.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các đơn vị phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
(đã ký)

**Trần Thanh Mẫn**